

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Xây dựng xã Bản Bo, Sơn Bình đạt chuẩn**  
**nông thôn mới nâng cao năm 2025**

Căn cứ Kế hoạch số 454/KH-UBND ngày 06/4/2023 của UBND huyện Tam Đường về kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện. UBND huyện Tam Đường ban hành kế hoạch xây dựng xã Bản Bo, Sơn Bình đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025, năm 2025, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới; nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, đảm bảo sự tăng trưởng và phát triển nông thôn bền vững; có kinh tế phát triển, hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, phù hợp với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, đảm bảo các yêu cầu về phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; môi trường sinh thái trong lành; bản sắc văn hóa dân tộc được giữ gìn và phát huy; an ninh trật tự xã hội đảm bảo; hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh.

**2. Yêu cầu**

Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể chính trị, cán bộ đảng viên và nhân dân về mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM. Phát huy cao độ vai trò chủ thể của người dân trên tinh thần dân biết, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng. Tập trung nguồn lực để đầu tư các tiêu chí còn đạt thấp, tăng cường vận động nhân dân phát triển sản xuất để nâng cao các tiêu chí thuộc nhóm tổ chức sản xuất.

**II. NỘI DUNG**

**1. Mục tiêu**

**1.1. Mục tiêu chung**

Nâng cao chất lượng 19/19 tiêu chí nông thôn mới. Phát triển nông thôn bền vững, có kinh tế phát triển, hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, phù hợp với tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, đảm bảo các yêu cầu về phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; môi trường sinh thái trong lành; bản sắc văn hóa dân tộc được giữ gìn và phát huy; an ninh trật tự xã

hội đảm bảo; hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, Nhân dân hài lòng và đồng thuận ủng hộ.

## **1.2. Mục tiêu cụ thể năm 2025**

(1) Tiếp tục duy trì các tiêu chí đã đạt theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

(2) Phấn đấu hoàn thành 19/19 tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tại xã Bản Bo, Sơn Bình.

## **2. Nội dung, nhiệm vụ thực hiện**

### **2.1. Tiêu chí số 1 (Quy hoạch và thực hiện quy hoạch)**

Ban hành quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch; hoàn thành quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên. Hoàn thành 2/2 xã đạt tiêu chí về quy hoạch và thực hiện quy hoạch.

**2.2. Tiêu chí số 2 (Giao thông):** Thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng, duy tu, bảo trì, nâng cấp đảm bảo hiệu quả sử dụng các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội đã được đầu tư. Tiếp tục vận động thôn bản bảo trì hệ thống điện chiếu sáng; vận động nhân dân xây dựng và duy trì các bản bản sáng - xanh - sạch - đẹp, trồng cây xanh; lắp đặt thêm cột điện, bóng điện chiếu sáng, gờ giảm tốc... Hoàn thành 2/2 xã đạt tiêu chí về giao thông.

Tiếp tục đầu tư hoàn thành công trình đã được phê duyệt: Đường trục bản Nà Can; bản Phiêng Hoi; đường ngõ bản các bản xã Bản Bo (Hua Săng; Nậm Phát; Cò Nọt Mông; Nà Khuy; Phiêng Tiên; Nà Út; Nà Can); đường nội đồng các bản xã Bản Bo (Hua Săng; Nậm Phát; Cò Nọt Mông; Nà Khuy; Phiêng Tiên; Hợp Nhất; Nà Can), kinh phí 1.580 triệu đồng (Nguồn ĐBDTTS); làm đường bê tông nội đồng vùng chè Bản Nà Út, kinh phí 700 triệu đồng; làm đường bê tông nội đồng vùng chè bản Nà Út - Nậm Phát, kinh phí 700 triệu đồng; sửa chữa đường trục bản Nậm Phát, xã Bản Bo, kinh phí 252 triệu đồng (Nguồn NTM).

**2.3. Tiêu chí số 3 (Thủy lợi và phòng chống thiên tai):** Tổ chức rà soát các công trình thủy lợi đã xuống cấp để lập danh mục duy tu bảo dưỡng nhằm nâng cao năng lực tưới tiêu phục vụ sản xuất. Năm 2025 nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi, cụ thể: Duy tu, bảo dưỡng thủy lợi Nà Khuy (nhánh 1), thủy lợi Nà Khương, Nà Can, xã Bản Bo, kinh phí 1.000 triệu đồng (Nguồn sự nghiệp thủy lợi). Tiếp tục duy trì 2/2 xã đạt tiêu chí về thủy lợi và phòng chống thiên tai.

**2.4. Tiêu chí số 4 (Điện):** Duy trì 100% hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn, quản lý tốt hệ thống điện đã đạt chuẩn. Tăng cường công tác tuyên truyền vận động Nhân dân trên địa bàn thực hiện tốt công tác quản lý, sửa chữa, thay thế bóng và dây dẫn, hệ thống điện chiếu sáng đã được đầu tư. Tiếp tục duy trì 2/2 xã đạt tiêu chí về điện.

**2.5. Tiêu chí số 5 (Giáo dục):** Duy trì các trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1, mức độ 2; tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường tiểu học và trung học cơ sở Sơn Bình đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2. Duy trì và nâng cao phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2. Thực hiện tốt hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng. Duy trì thường xuyên, có hiệu của các câu lạc bộ giáo dục thể chất để rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền cho học sinh... Hoàn thành 2/2 xã đạt tiêu chí về giáo dục.

**2.6. Tiêu chí số 6 (Văn hóa):** Quản lý, vận hành sử dụng hiệu quả nhà văn hóa xã; tăng cường công tác tuyên truyền thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, thực hiện các tiêu chí về xây dựng bản, cơ quan, đơn vị, gia đình văn hóa đạt hiệu quả. Duy trì xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; duy trì bản đạt danh hiệu “Khu dân cư văn hóa” trên 85%; duy trì 14 bản<sup>1</sup> sáng, xanh, sạch, đẹp trên địa bàn xã. Hoàn thành 2/2 xã đạt tiêu chí về văn hóa.

Tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở, hạ tầng cụ thể: Xây dựng Trung tâm Văn hóa - thể thao xã Bản Bo, kinh phí 2.000 triệu đồng (nguồn NSDP); xây dựng nhà văn hóa các bản 46, Nậm Dê, Chu Va 6, xã Sơn Bình, kinh phí 300 triệu đồng (nguồn NSDP); công trình nhà văn hóa bản Phiêng Pằng xã Bản Bo, kinh phí 70 triệu đồng (nguồn ĐBDTTS).

**2.7. Tiêu chí số 7 (Cơ sở hạ tầng thương mại):** Xác định căn cứ đánh giá và thực hiện đánh giá đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tế; quản lý tốt các điểm bán hàng kinh doanh nhỏ lẻ trên địa bàn xã đáp ứng sản xuất, tiêu dùng trên địa bàn. Hoàn thành 2/2 xã đạt tiêu chí về cơ sở hạ tầng thương mại.

**2.8. Tiêu chí số 8 (Thông tin và truyền thông):** Tiếp tục duy trì điểm phục vụ bưu chính (điểm bưu điện xã) đảm bảo về cơ sở vật chất, dịch vụ cung ứng và đáp ứng các quy chuẩn kỹ thuật. Duy trì xã có dịch vụ viễn thông, internet, 100% số bản trên địa bàn xã có khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng internet. Duy trì, quản lý tốt hệ thống loa không dây tại các bản. Duy trì 2/2 xã đạt tiêu chí về thông tin và truyền thông.

**2.9. Tiêu chí số 9 (Nhà ở dân cư):** Tăng cường công tác tuyên truyền vận động Nhân dân chỉnh trang sắp xếp lại đồ dùng sinh hoạt, vườn, sân gộp gàng, sạch sẽ của mỗi hộ gia đình. Tiếp tục kêu gọi các tổ chức, nhà hảo tâm cùng với nguồn xã hội hóa để giúp đỡ các hộ đặc biệt khó khăn xây mới nhà ở, nhằm nâng cao chất lượng tiêu chí trên. Duy trì 2/2 xã đạt tiêu chí về nhà ở dân cư.

**2.10. Tiêu chí số 10 (Thu nhập):** Tăng cường giải quyết việc làm cho lao động nông thôn thông qua các mô hình chuyên dịch cơ cấu kinh tế nông thôn và tổ chức lại sản xuất như sản xuất nông nghiệp hàng hóa, làng nghề truyền thống, kinh doanh, thương mại, sản xuất và chế biến; tăng cường phối hợp tuyên truyền

---

<sup>1</sup> Xã Bản Bo 7 bản gồm: Hưng Phong, Phiêng Tiên, Cốc Phung, Nậm Phát, Nà Khương, Phiêng Pằng, Nà Can; xã Sơn Bình 7 bản gồm: Chu Va 6, Nậm Dê, Chu Va 8, Tân Hợp, Huổi Ke, Chu Va 12, Bản 46.

giải quyết việc làm cho lao động đi làm tại các khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp trong và ngoài tỉnh... Chuyển đổi một số diện tích đất trồng lúa, ngô kém hiệu quả sang phát triển một số cây trồng có hiệu quả kinh tế cao, từng bước hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung như: Lúa, chè... Phần đầu thu nhập bình quân đầu người đạt trên 59 triệu đồng/người/năm. Hoàn thành 2/2 xã đạt tiêu chí về thu nhập.

**2.11. Tiêu chí số 11 (Hộ nghèo):** Tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân chuyển đổi các diện tích kém hiệu quả sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao; thực hiện tốt việc bảo vệ diện tích rừng được chi trả dịch vụ môi trường rừng, phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy sản, tăng gia sản xuất, thâm canh tăng vụ và chăm sóc tốt diện tích cây chè, cây ăn quả, chuối, chanh leo... hiện có. Gắn với các mô hình liên doanh liên kết từ đó tạo đầu ra bền vững cho các sản phẩm, góp phần nâng cao thu nhập xóa đói giảm nghèo cho người dân; thực hiện tốt các Chương trình MTQG. Phần đầu tỷ lệ hộ nghèo đa chiều dưới 8%. Hoàn thành 2/2 xã đạt tiêu chí về hộ nghèo.

**2.12. Tiêu chí số 12 (Lao động):** Tuyên truyền vận động, giáo dục, hướng nghiệp, cho người lao động trên địa bàn giúp họ chủ động trong việc lựa chọn việc làm cho mình nhằm từng bước giảm tỷ lệ lao động trong ngành sản xuất nông, lâm, nghiệp và nâng cao số lao động ở các ngành thương mại, dịch vụ... trên địa bàn.

Tiếp tục đào tạo 6 lớp<sup>2</sup> nghề cho lao động nông thôn, với 194 học viên tham gia; đẩy mạnh phát triển sản xuất, thâm canh, tăng vụ, hình thành các vùng sản xuất, chăn nuôi tập trung có qui mô như nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi gia súc, gia cầm, huy động lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia sản xuất tại các công ty, khu công nghiệp ở trong nước như tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Dương, Vĩnh Phúc, Bình Dương, Hà Nội, Quảng Ninh... đảm bảo tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên trên địa bàn xã. Duy trì 2/2 xã đạt tiêu chí về lao động.

### **2.13. Tiêu chí số 13 (Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn)**

Duy trì, thúc đẩy các doanh nghiệp, hợp tác xã sản xuất nông nghiệp hoạt động theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012. Tiếp tục duy trì và phát triển các mô hình đã liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, vận động Nhân dân sản xuất, chăn nuôi tập trung từng bước chuyển sản phẩm trồng trọt và chăn nuôi thành hàng hóa, tạo việc làm cho lao động nông thôn thường xuyên, ổn định và tăng thu nhập cho người nông dân. Hoàn thành 2/2 xã đạt tiêu chí về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn.

**2.14. Tiêu chí số 14 (Y tế):** Tuyên truyền vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, nâng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên 95%; duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về Y tế; triển khai quản lý sức khỏe điện tử, khám chữa bệnh từ xa... Hoàn thành 2/2 xã đạt tiêu chí về y tế.

<sup>2</sup> Xã Bản Bo 3 lớp, 97 học viên, xã Sơn Bình 3 lớp, 97 học viên.

**2.15. Tiêu chí số 15 (Hành chính công):** Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính; giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp. Xây dựng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên. Hoàn thành 2/2 xã đạt tiêu chí về hành chính công.

**2.16. Tiêu chí số 16 (Tiếp cận pháp luật):** Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo UBND xã và các đoàn thể nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho người dân trên địa bàn, trong đó chú trọng tuyên truyền Luật Hôn nhân gia đình, Luật Đất đai, Luật Giao thông đường bộ... từng bước giảm thiểu các trường hợp vi phạm pháp luật trong cộng đồng; thực hiện hòa giải khi có mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải; thực hiện tốt trợ giúp pháp lý và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu của Nhân dân. Duy trì 2/2 xã đạt tiêu chí về tiếp cận pháp luật.

**2.17. Tiêu chí số 17 (Môi trường):** Tiếp tục tuyên truyền vận động Nhân dân xây dựng, cải tạo làng bản, dọn dẹp vệ sinh hàng ngày, hàng tuần, trồng cây xanh, hoa trên các tuyến đường trục bản; tuyên truyền nhân dân mai táng phải phù hợp với quy hoạch, tín ngưỡng, phong tục, tập quán, truyền thống; thực hiện tốt việc phân chia rác để xử lý, đối với các hộ kinh doanh yêu cầu nghiêm túc thực hiện gom và xử lý. Duy trì 100% hộ gia đình ký cam kết kinh doanh đảm bảo về an toàn thực phẩm.

Chỉ đạo quyết liệt, giao nhiệm vụ cụ thể cho đội ngũ cán bộ, công chức xã, giáo viên, trạm y tế, các ủy viên Ban chấp hành dân bộ xã... trong công tác vệ sinh môi trường và phân công phụ trách tại các bản, các khu vực cụ thể để tuyên truyền, vận động, hướng dẫn Nhân dân thực hiện xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn, vệ sinh làng bản, phát huy vai trò lòng cốt là các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội như hội phụ nữ, hội cựu chiến binh, hội nông dân, đoàn thanh niên, MTTQ trong công tác vệ sinh môi trường, làng bản và gắn trách nhiệm cụ thể của người đứng đầu các đoàn thể trong công tác vận động đoàn viên, hội viên của mình để triển khai công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn. Đẩy mạnh và phát huy tốt phong trào vệ sinh nhà ở (*sắp xếp bố trí lại các đồ dùng, vật dụng trong gia đình*), làng bản, hàng ngày, hàng tuần. Hoàn thành 2/2 xã đạt tiêu chí về môi trường.

**2.18. Tiêu chí số 18 (Chất lượng môi trường sống):** Duy trì tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%; 100% cơ sở sản xuất - kinh doanh trên địa bàn xã được cấp giấy chứng nhận đảm bảo về môi trường. Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã; tuyên truyền nhân dân thực hiện chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường; vận động xã hội hóa, hỗ trợ Nhân dân xây dựng nhà tắm, nhà vệ sinh. Hoàn thành 2/2 xã đạt tiêu chí về chất lượng môi trường sống.

**2.19. Tiêu chí số 19 (Quốc phòng và An ninh):** Tăng cường xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng theo kế hoạch giao, đảm bảo giữ vững an ninh trật tự, nắm chắc tình hình cơ sở không để xảy ra các vụ việc khiếu kiện đông người kéo dài, không để xảy ra

trọng án, tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút). Duy trì 2/2 xã đạt về quốc phòng và An ninh.

### **III. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

Tổng nguồn lực thực Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2025: 7.401 triệu đồng, trong đó:

- Vốn Ngân sách Trung ương trực tiếp đầu tư: 2.451 triệu đồng (*vốn đầu tư 1.652 triệu đồng; vốn sự nghiệp 799 triệu đồng*).
- Vốn ngân sách địa phương: 3.300 triệu đồng.
- Vốn lồng ghép: 1.650 triệu đồng (*vốn Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 1.650 triệu đồng*).
- Cộng đồng dân cư tham gia đóng góp: 0 triệu đồng.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan Thường trực BCD xây dựng NTM huyện; Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện)**

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành huyện và xã Bản Bo, Sơn Bình triển khai thực hiện Kế hoạch. Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm tổng hợp, đánh giá mức độ đạt được từng tiêu chí nông thôn mới nâng cao của xã Bản Bo, Sơn Bình.

#### **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, tham mưu phương án phân bổ, lồng ghép các nguồn vốn xây dựng nông thôn mới thuộc ngân sách huyện, tỉnh, trung ương. Hướng dẫn quản lý tài chính, thanh quyết toán, báo cáo tài chính thực hiện chương trình bằng nguồn vốn ngân sách huyện và lồng ghép các nguồn vốn khác thực hiện Chương trình.

#### **3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Y tế, Ban Chỉ huy Quân sự và các cơ quan, đơn vị có liên quan**

Theo chức năng nhiệm vụ được phân công phụ trách các tiêu chí và chỉ tiêu trong Bộ tiêu chí nông thôn mới có trách nhiệm xây dựng kế hoạch trong lĩnh vực phụ trách, hướng dẫn, theo dõi, đánh giá, thẩm tra kết quả hoàn thành tiêu chí nâng cao đơn vị, thường xuyên kiểm tra, rà soát và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ đối với các tiêu chí và chỉ tiêu này định kỳ theo quý, 6 tháng, năm và đột xuất theo yêu cầu. Chủ động, tích cực tham mưu Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia, UBND huyện các giải pháp để thực hiện các tiêu chí thuộc lĩnh vực, ngành mình phụ trách.

Phối hợp với các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện, thường xuyên giữ mối liên hệ với các Sở, ngành của tỉnh để tranh thủ sự chỉ đạo, hướng dẫn trong quá trình thực hiện chương trình.

#### **4. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông**

Thường xuyên xây dựng các chuyên đề, viết bài, đưa tin tích cực tuyên truyền về việc thực hiện xã đạt chuẩn nông thôn mới, các chỉ tiêu phấn đấu xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu trong thời gian tới.

#### **5. UBND xã Bản Bo, Sơn Bình**

Tổ chức xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch. Đồng thời tổ chức triển khai chủ trương, nghị quyết, kế hoạch sâu rộng đến đoàn thể Đảng bộ, các chi bộ, các tổ chức đoàn thể, các bản; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhằm huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận, tham gia tích cực thực hiện từng tiêu chí.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc giữ vững và nâng cao các tiêu chí đã đạt; tiến độ thực hiện các tiêu chí theo kế hoạch. Hàng quý, 6 tháng, năm tổng hợp kết quả, tiến độ thực hiện và báo cáo về UBND huyện (*qua phòng Nông nghiệp và Môi trường*) tổng hợp. Đồng thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, để kịp thời tháo gỡ.

#### **6. Đề nghị UBNDTTQ Việt Nam, các tổ chức đoàn thể chính trị huyện**

Tổ chức thực hiện tốt phong trào thi đua, tuyên truyền, vận động để đông đảo đoàn viên, hội viên và nhân dân đồng thuận, tích cực tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới. Theo dõi, phát hiện đánh giá các mô hình làm tốt, kinh nghiệm hay, cách làm có hiệu quả để phổ biến, nhân rộng. Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng xã Bản Bo, Sơn Bình đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2025 của UBND huyện Tam Đường./.

**Nơi nhận:**

- TT: Huyện ủy, HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch; PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND xã Bản Bo, Sơn Bình;
- Lưu: VT./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phong Vĩnh Cường**